TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày: 02-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Rê.

Ông Phạm Văn Ven.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 3 và 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn B (tên gọi khác: C), sinh năm 1978, tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (chết) và bà Võ Thị A (chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 08-5-2024, bị Công an xã M, huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc trái phép" - đóng phạt ngày 09-5-2024; Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06-3-2025 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Quốc B1 - Sinh năm 1984 - Địa chỉ: Khu V, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)

2. Ông Lê Văn N - Sinh năm 1978 - Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Ông Lê Thanh H - Sinh năm 1970 - Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28-12-2024, khi Phạm Văn B, Lê Quốc B1 cùng đến uống rượu với Lê Thanh H, Lê Văn N tại nhà trọ do H và N thuê ở ấp D, xã M, huyện Đ thì B1 rủ B, H, N chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào 03 lá đếm nút. B1 đi mua 02 bộ bài tây loại 52 lá. Bồ, N, H và B1 ngồi trên 01 tấm bạc bằng nhựa vị trí giữa nhà để đánh bạc, B1 để 01 bộ bài cặp vách tường và khui 01 bộ bài để đánh bạc, cả nhóm thống nhất mỗi ván đặt cược 20.000 đồng, mỗi người làm cái xoay vòng 01 ván, ai không làm cái thì tham gia đặt cược, mỗi người sẽ được chia 03 lá bài để đếm nút, bài ai lớn nút hơn sẽ thắng. Khi đánh bạc, B bỏ ra 150.000 đồng, B1 bỏ ra 150.000 đồng, N bỏ ra 150.000 đồng, H bỏ ra 160.000 đồng dùng để đánh bạc. Cả nhóm chơi đánh bạc đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã M phát hiện lập biên bản vụ việc.

Tang vật tạm giữ:

02 bộ bài tây loại 52 lá, 01 tấm bạc bằng nhựa.

Số tiền 610.000 đồng thu tại chiếu bạc.

Số tiền 4.500.000 đồng của Phạm Văn B;

Lê Văn N 500.000 đồng, Lê Quốc B1 350.000 đồng, Lê Thanh H 700.000 đồng (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Cáo trạng số 17/CT-VKSĐH ngày 12-3-2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Phạm Văn Bồ về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 32; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về tang vật đề nghị xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ 20 phút ngày 28-12-2024, lực lượng Công an xã M, huyện Đ bắt quả tang bị cáo Phạm Văn B tham gia đánh bạc, hình thức chơi bài cào 03 lá, thắng thua bằng tiền cùng với với Lê Quốc B1, Lê Thanh H, Lê Văn N mỗi ván đặt cược số tiền 20.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 610.000 đồng. Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự, nên lần phạm tội này tuy số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng vẫn đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ truy tố đối với bị cáo B là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đã thành niên thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Chính vì ham thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ăn tiền.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Từ những nhận định nêu trên xét thấy, tuy bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tình tiết này đã sử dụng khi định tội, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật của mình, có khả năng tự cải tạo, cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là nặng so với hành vi của bị cáo nên không được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 01 tấm bạc bằng nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 610.000 đồng thu tại chiếu bạc.

Trả lại cho Phạm Văn B: 4.500.000 đồng qua điều tra xác định là tiền cá nhân của B không sử dụng vào việc đánh bạc.

[10] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng tham gia đánh bạc, không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và đã bị xử phạt hành chính, nên không đề cập xem xét.

[11] Bị cáo Phạm Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Đánh Bạc".

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 32; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 02-4-2025).

Giao bị cáo Phạm Văn B về Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thi hành án treo, bị cáo có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo, thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây loại 52 lá, 01 tấm bạc bằng nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 610.000 đồng (sáu trăm mười nghìn đồng).

Trả lại cho Phạm Văn B số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 02-4-2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Gái